ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ 1 MÔN: TIẾNG ANH 11 FRIENDS GLOBAL



A. NỘI DUNG ÔN TẬP

I. Từ vựng

Unit 1. Generations

+ Các giai đoạn. sự kiện trong cuộc đời con người

Unit 2. Leisure time

+ Các hoạt động và các môn thể thao

Unit 3. Sustainable health

- + Các bộ phận cơ thể
- + Các phương pháp điều trị
- + Các tai nạn và vết thương

Unit 4. Home

- + Các loai nhà
- + Các phần trong ngôi nhà và vườn
- + Miêu tả nhà và phòng

II. Ngữ âm

- 1. Phát âm "used to"
- 2. Trọng âm của từ ghép
- 3. Trọng âm của câu

III. Ngữ pháp

- 1. Thì quá khứ đơn, quá khứ tiếp diễn và quá khứ hoàn thành
- 2. used to/ be used to/ get used to
- 3. Thì hiện tại hoàn thành và quá khứ đơn
- 4. Thì hiện tại hoàn thành và hiện tại hoàn thành tiếp diễn
- 5. Động từ khuyết thiếu: will, may, might, could
- 6. Câu điều kiên loại 1
- 7. Thì tương lai tiếp diễn và tương lai hoàn thành
- Loigiaihay.com 8. So sánh hơn, so sánh nhất của tính từ và trạng từ
- 9. So sánh kép
- 10. Câu điều kiên loại 2
- 11. wish/if only
- B. BÀI TẬP
- I. Từ vựng

Unit 1

A. doing

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

| 9 1 | | | | |
|--------------------------|--------------------------|--------------------------|------------------------|-----------------------|
| 1. He at the | age of 60 and now he's | s living on his pension | | |
| A. resigned | B. retired | C. retrained | D. retreated | |
| 2. Jack on h | is grandparents' farm a | and he enjoyed his chil | dhood there. | |
| A. brought up | B. grew up | C. settled down | D. came into | |
| 3. Tom and Mary hav | e just got and | I they are getting ready | y for their wedding. | |
| A. married | B. divorced | C. split | D. engaged | |
| 4. When you are | your twenties, yo | u are in perfect health | to do whatever you w | vant. |
| A. of | B. on | C. in | D. under | |
| 5. My family has live | d in this village for ma | ny | | |
| A. categories | B. descendants | C. generations | D. ancestors | |
| 6. The two friends de | cided on a project but t | they never got | _ with it. | |
| A. through | B. off | C. over | D. away | |
| 7. Little Pete is an add | orable child. He | on very well with a | nyone around him. | |
| A. catches | B. fits | C. gets | D. runs | |
| 8. Open and friendly | talks will help you stay | on good wit | th your colleagues an | d boss. |
| A. relationships | B. terms | C. boats | D. networks | |
| 9. Why are you alway | s making cor | nments? They don't so | ound funny at all. The | ey are hurtful to me. |
| A. sarcastic | B. aggressive | C. enthusiastic | D. accusing | |
| 10. When I turned on | the TV set, the singer | was speaking | of her first performa | ance at primary |
| school. She looked ov | verwhelmed with mem | ories. | | |
| A. complimentarily | B. gratefully | C. nostalgically | D. aggressively | |
| Đáp án: | | | | |
| 1. A | 2. B | 3. D | 4. C | 5. C |
| 6. A | 7. C | 8. B | 9. A | 10. B |
| | | | | |
| Unit 2 | | | | |
| Mark the letter A, B | , C, or D on your ans | wer sheet to indicate | the correct answer | to each of the |
| following questions. | | | | |
| 1. This camera helps | you a perfect | image of the landscap | e you're enjoying. | |
| A. arrest | B. captivate | C. capture | D. catch | |
| 2. John enjoys design | ing and his o | wn clothes. He's really | y practical. | |

C. mending

3. Teenagers in our country are encouraged to do _____ as a pastime and good exercise.

D. making

B. playing

| A. martial arts | | B. a musical instrum | ent | |
|-------------------------|--------------------------|------------------------|-------------------------|-----------------|
| C. ballroom dancing | | D. fitness club | | |
| 4. Mr. Pike is fond of | decorating his own re | staurant the | things he has collecte | d. |
| A. on | B. in | C. by | D. with | |
| 5. Don't give this mil | k to lactose ł | pabies. | | |
| A. tolerable | B. intolerable | C. intolerant | D. tolerant | |
| 6. The dinner was a re | eal I wished | we had gone to another | er restaurant. | |
| A. let-down | B. break-down | C. take-away | D. put-away | |
| 7. The school boys we | ere all fascinated by th | e karate of t | he senior students. | |
| A. exhibitions | B. displays | C. shows | D. parades | |
| 8. Smartphones are no | ow considered perfect | GPS among | drivers and travellers | |
| A. instruments | B. devices | C. equipments | D. facilities | |
| 9. Don't forget to che | ck in on your Faceboo | ok as of arriv | ing on time. | |
| A. clues | B. suggestions | C. statement | D. proof | |
| 10. The little boy was | thrilled when he foun | d a geocache | his longed-for toy. | |
| A. containing | B. consisting | C. comprising | D. completing | |
| Đáp án: | | | | |
| 1. C | 2. D | 3. A | 4. D | 5. C |
| 6. A | 7. B | 8. B | 9. D | 10. A |
| | , | aig) | | , |
| Unit 3 | | | | |
| Mark the letter A, B | , C, or D on your ans | swer sheet to indicate | e the correct answer | to each of the |
| following questions. | | | | |
| 1. After a long and | day at work, all I | wanted to do was rela | ax and unwind. | |
| A. enjoyable | B. unforgettable | C. memorable | D. exhausting | |
| 2. Mountaineers posse | ess exceptional physic | al and mental strength | n to cope well with | |
| A. genetics | B. emotions | C. extremes | D. vessels | |
| 3. Excessive exposure | e to electronic devices, | , which large ar | mounts of blue light, l | keeps us awake. |
| A. reduce | B. emit | C. digest | D. filter | |
| 4. The sudden change | in pressure oft | en accompanies appro | paching storms. | |
| A. peer | B. blood | C. atmospheric | D. room | |
| 5. The increase in crit | me rates highlighted th | ne urgent need for the | situation to be | |
| A. remedied | B. created | C. accepted | D. affected | |
| 6. He decided to | _ an election in order | to bring about positiv | e change in his comm | unity. |
| A. struggle | B. fight | C. stand | D. go | |
| 7. The medical proces | dure involved the use of | of to target and | destroy cancer cells. | |

| A. radiation | B. communica | otion C | nonulation | D co | mputerization | |
|-------------------------|------------------|-------------|---------------------|-----------|------------------|----------------|
| 8. Many scientists | | | • • | | 1 | |
| A. send | B. volunteer | | devote | | omote | |
| 9. Some worms have | | | | • | | ity |
| A. liveliness | B. lifespan | - | livelihood | | elikeness | ny. |
| 10. Exposing your ski | • | | | | | |
| A. humidity | B. frostbite | _ | atures for an exter | _ | lergies | '· |
| • | D. HOStolle | C. | annude | D. an | leigies | |
| Đáp án: | 2.0 | | <u></u> | 1.0 | | - · |
| 1. D | 2. C | 3. | | 4. C | | 5. A |
| 6. A | 7. A | 8. | <u>C</u> | 9. B | | 10. D |
| Unit 4 | .com, | | | | | · · · · · oi |
| Mark the letter A, B | S, C, or D on yo | our answei | r sheet to indicat | e the co | rrect answer t | to each of the |
| following questions. | | | | | | |
| 1. Combining a comp | orehensive | _ search w | ith expert guidan | ce from | a real estate ag | gent can help |
| individuals find their | dream home in | a competit | tive housing mark | tet. | | |
| A. cottage | B. property | C. | lodging | D. ca | bin | |
| 2. The ancient Egypti | ans man | y gods and | l goddesses. | | | |
| A. hated | B. worshipped | l C. | idolised | D. ad | ulterated | |
| 3. The target company | y's logo feature | s several _ | circles arou | nd a cen | tral point. | |
| A. perpendicular | B. oblique | C. | zigzag | D. co | ncentric | |
| 4. The Eiffel Tower is | s one of the mo | st st | tructures in the wo | orld. | | |
| A. eccentric | B. strange | C. | iconic | D. m | onotonous | |
| 5. She had been | _ to pursue her | dreams de | spite facing nume | rous ob | stacles. | |
| A. copied | B. motivated | C. | admired | D. cr | eated | |
| 6. The city is planning | g to develop ne | w housing | to accomm | nodate tl | ne growing pop | oulation. |
| A. estates | B. containers | C. | trusts | D. ce | ntres | |
| Đáp án: | | | | | | |
| 1. C | | 2. B | | | 3. D | |
| 4. C | | 5. B | | | 6. A | |

II. NGỮ PHÁP

Exercise 1

Circle the correct answers.

- 1. My parents bought / were buying a house just after they got married.
- 2. John had not engaged / was getting engaged before he left university.

aihay.com

- 3. Liam inherited a lot of money and was emigrating / emigrated to Australia.
- 4. Did Pam phone / Had Pam phoned while you watched / were watching television?
- 5. I opened the door and stepped / had stepped outside. It rained / was raining.
- 6. I didn't know where you were because you weren't phoning / didn't phone.

Đáp án:

| 1. bought | 2. had not engaged | 3. emigrated |
|----------------------------------|--------------------|-----------------|
| 4. Did pam phone – were watching | 5. stepped | 6. didn't phone |

Exercise 2

| Complete the sentences with the correct form of usea i | lete the sentences with the correct form of used | l to |
|--|--|------|
|--|--|------|

| 1. I know this town well. | We | (visit) here a | lot when I was younger. | |
|----------------------------|--------------------|----------------------|------------------------------------|---------|
| 2. You | (love) swimming. | Why don't you li | ike it now? | |
| 3. Your dad is fantastic a | t football | he | (play) a lot? | |
| 4. Our town | (have) good | sports facilities, b | out now there's a great new sports | centre. |
| 5. She sounds American. | | she | (live) in the USA? | |
| 6. I (ar | gue) a lot with my | dad, but we get o | on really well now. | |

Đáp án:

| 1. used to visit | 2. used to love | 3. Did – use to play |
|------------------|----------------------|----------------------|
| 4. used to have | 5. Did – use to live | 6. used to argue |

Exercise 3

Circle the correct answers.

- 1. Fran went / has gone ballroom dancing last night.
- 2. Did you finish / Have you finished vlogging yet?
- 3. I had / have had this camera for over a year.
- 4. I read / have read the whole magazine in an hour.
- 5 Sam isn't hungry because he *already ate / has already eaten*.
- 6 Did you go / Have you been cycling last weekend?

Đáp án:

| 4. I read / have read the whole | e magazine in an hour. | | |
|---------------------------------|-------------------------------------|---------------|--|
| 5 Sam isn't hungry because l | ne already ate / has already eaten. | | |
| 6 Did you go / Have you bee | n cycling last weekend? | | |
| Đáp án: | | | |
| 1. went | 2. Have you finished | 3. have had | |
| 4. read | 5. has already eaten | 6. Did you go | |

Exercise 4

Circle the correct answers.

| 1. You're two hours late! Wha | at all afternoon? |
|-------------------------------|-----------------------------|
| a. have you done | b. have you been doing |
| 2. This farm to our | r family for two centuries. |
| a. has belonged | b. has been belonging |

| 3. 'I send you an email.' 'Really? | I it.' | | | | |
|---|--------|------|--|--|--|
| haven't received b. haven't been receiving | | | | | |
| 4. Is Tom OK? I him three times this week, but he hasn't replied. | | | | | |
| a. 've texted b. 've been texting | | | | | |
| 5 my popcorn? The box half empty! | | | | | |
| a. Have you eaten b. Have you been eating | | | | | |
| 6. Is dinner ready yet? You for hours! | | | | | |
| a. 've cooked b. 've been cooking | | | | | |
| Đáp án: | | | | | |
| 1. b | 2. a | 3. a | | | |
| 4. a | 5. a | 6. b | | | |
| | | | | | |

Exercise 5

Rewrite the sentence so that it has a similar meaning using the word in brackets.

| 1. I doubt scientists will find a cure for cancer in the near future. (probably) |
|---|
| 2. I'm certain that doctors won't find a cure for the common cold. (definitely) |
| 3. It's possible that millions of people will get ill from the flu virus this winter. (may) |
| 4. I'm sure bio-printing of organs will become a reality. (definitely) |
| 5. I'm fairly sure people will be healthier in the future. (probably) |
| 6. It's possible that antibiotics won't be effective in the future. (might) |

Đáp án:

- 1. Scientists probably won't find a cure for cancer in the near future.
- 2. Doctors definitely won't find a cure for the common cold.
- 3. Millions of people may get ill from the flu virus this winter.
- 4. Bio-printing of organs will definitely become a reality.
- 5. People will probably be healthier in the future.
- 6. Antibiotics might not be effective in the future.

Exercise 6

Complete the text with the future continuous or future perfect form of the verbs in brackets.

| According to researcher C | Cadell La | ast from the Glob | al Brain In | stitute, a comp | oletely new type of human |
|---|---|-----------------------|---------------|-----------------|------------------------------|
| 1 (evolve) by 2050. We 2 (live) much longer on average - perhaps to the age of 120. | | | | | |
| And we 3 (enjoy | y) our old | d age much more | because eve | en when we are | 90 or 100, we 4 |
| (lead) active lives. Mr Las | st 5 | (invent) rol | oots that be | lieves that, by | the middle of this century, |
| scientists can do most task | s, so hun | nans 6 | (not do) box | ring housework | or repetitive jobs. Instead, |
| they 7 (spend) n | nore time | e living in virtual r | eality. But n | ot everybody a | grees with Mr Last's vision. |
| Some scientists think that e | even by th | ne end of the centu | ry, humans | 8(n | ot change) very much. |
| Đáp án: | | | | | |
| 1. will have evolved | 1. will have evolved 2. will be living 3. will be enjoying 4. will be leading | | | | 4. will be leading |
| 5. will have invented | 6. won' | t be doing | 7. will be s | spending | 8. won't have changed |
| Exercise 7 | CO. | | | | |
| Complete the sentences w | ith a dou | ıble comparative | • | | |
| 1. The weather is getting _ | | (cold) | | | |
| 2. This area is becoming | | (popular) |) | | |
| 3. Jimmy is getting | | (tall) | | | |
| 4. Petrol was getting | | (expensive) | | | |
| 5. Maria is becoming | | (confident) | | | |
| 6. The film just got | | (silly) | | | |
| Đáp án: | | | | | |
| 1. colder and colder 2. more and more polluted 3. taller and taller | | | | | |
| 4. more and more expensive 5. more and more confident 6. sillier and sillier | | | | | |
| Exercise 8 | | | | | |
| Complete the sentences w | ith the c | omparative and s | superlative i | form of the ad | verbs in brackets. |
| 1. Dan drives | than | Ed, but Sam driv | es | of all. | (slow) |
| 2. Amy works | tha | n Kate, but France | es works | | (hard). |
| 3. Adam speaks French | | than Jason, b | out Chris spe | eaks | (fluently). |
| 4. Jed walks | than | Fred, but Tom wal | lks | (fast) | 10 |
| 5. Ed writes | than] | Fran, but Susan wi | rites | (god | od) |
| Đáp án: | | | | | |
| 1. more slowly – the most | slowly | 2. harder – the ha | ardest | 3. more fluen | tly – the most fluently |
| 4. faster – the fastest | 4. faster – the fastest 5. better – the best | | | | |
| | | | 91.0 | ľ | |
| Exercise 9 | | | | | |
| Rewrite the sentences. Us | e the sec | ond conditional. | | | |
| 1. Our house doesn't have a | a big gard | len, so we have to | play footbal | l in the park. | |
| | | | | | |

| 2. I don't live in a detached house, so I can't play my music really loud. |
|--|
| 3. We don't have a nine-bedroom mansion, so we don't invite lots of friends and family to stay |
| 4. Our flat is small, so my parents don't allow me to have a pet. |
| 5. I don't close my bedroom shutters at night, so I wake up early in the morning, |
| Đáp án: |
| 1. If our house had a big garden, we wouldn't have to play football in the park. |
| 2. If I lived in a detached house, I could play my music really loud. |
| 3. If we had a nine-bedroom mansion, we would invite lots of friends and family to stay. |
| 4. If our flat weren't small, my parents would allow me to have a pet. |
| 5. I closed my bedroom shutters at night, I wouldn't wake up early in the morning, |
| THE END |

Loigiaihay.com